

Bản án số: 212/2017/HSST
Ngày: 27/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền Hoà

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Kinh

- Ông Nguyễn Ngọc Hân

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàn Kiếm:

- Ông Hà Văn Bắc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 207/2017/HSST ngày 03/10/2017 đối với bị cáo:

LÊ THỊ H (tức L); sinh năm 1973 tại Quảng Bình; hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: (Không); trình độ văn hoá: 10/10; con ông: Lê Văn C và bà: Dương Thị L; chồng: Đặng Minh Q (chết) có 04 con: (lớn: 19 tuổi, nhỏ: 01 tuổi).

Danh chỉ bản số 330, lập ngày 16/6/2017, tại Công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Tiền sự: (Không).

- 07 tiền án:

1. Ngày 16/12/2008, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội kết án 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 43 tháng 12 ngày về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 3.800.000 đồng); (*Tạm giữ ngày 15/9/2008, hủy bỏ tạm giam ngày 24/11/2008*).

2. Ngày 15/6/2010, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội kết án 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 1.043.500 đồng). Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án trước là 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. (*Tạm giữ từ ngày 12/4/2010 đến ngày 20/4/2010*)

3. Ngày 20/4/2011, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội kết án 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 77.051.620 đồng). Tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của các bản án trước là 60 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Ngày 22/8/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội kết án 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 18.740.000 đồng). Tổng hợp hình phạt 60 tháng tù của các bản án trước là 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

5. Ngày 28/3/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương kết án 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 42.456.000 đồng). Tổng hợp

hình phạt 07 năm tù của các bản án trước là 09 năm 03 tháng 03 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. *(Tạm giữ từ ngày 03/11/2012 đến ngày 12/11/2012)*

6. Ngày 24/11/2015, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết án 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 17.200.000 đồng). Tổng hợp hình phạt 09 năm 03 tháng 03 ngày của các bản án trước là 11 năm 09 tháng 03 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. *(Tạm giữ từ ngày 08/7/2015 đến ngày 13/7/2015)*

7. Ngày 20/6/2017, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội kết án 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 16.461.950 đồng). Tổng hợp với hình phạt của các bản án trước là 14 năm 09 tháng 03 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo tại ngoại - (Có mặt).

*** Người bị hại:** Chị Đỗ Phương A; sinh năm 1979; hộ khẩu thường trú: 29 Ngõ H, phường T, quận H, Hà Nội - (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Lê Thị H (tức L) bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 23/4/2017, Lê Thị H đi xe khách từ Hải Phòng lên Hà Nội. Khoảng 16h15' cùng ngày, H đi xe ôm đến cửa hàng quần áo 40 phố M, phường G, quận H, Hà Nội phát hiện chị Đỗ Phương A và mẹ là bà Đào Thị T ở trong cửa hàng. Lúc này, bà T đang cầm 01 chiếc túi xách da màu đen của chị Phương A và đi vào phòng thử đồ treo túi xách lên móc. Sau đó, bà T lấy điện thoại ra khỏi túi xách làm chiếc ví nhãn hiệu Chanel màu đen lộ ra ngoài. H đứng phía sau, ngay khi đó H dùng tay phải cầm chiếc ví rồi phủ áo chống nắng lên và đi ra khỏi cửa hàng. Khi đi đến khu vực gầm cầu C, H mở ví lấy kiểm tra có 17.000.000 đồng. H lấy tiền, rút ví và đi về Hải Phòng.

Đến khoảng 16h30' ngày 23/4/2017, khi thanh toán tiền mua quần áo chị Phương A phát hiện bị mất chiếc ví Chanel nên đã đến trụ sở công an phường G trình báo.

Chiếc ví nhãn hiệu Chanel không đủ căn cứ để định giá.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận H đã xác định người thực hiện hành vi trộm cắp là Lê Thị H. Đến ngày 15/6/2017, Lê Thị H đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận H khai nhận hành vi như đã nêu trên. H khai khi mở ví kiểm tra phát hiện bên trong có 17.000.000 đồng và giấy tờ tùy thân. H cầm tiền và rút ví tại khu vực gầm cầu C.

Chị Đỗ Phương A trình bày toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên. Chị Phương A khai chị mua chiếc ví nhãn hiệu Chanel với giá 40.000.000 đồng tại Pháp, ví đã dùng 02 năm nên giá trị còn khoảng 28.000.000 đồng và chị không còn giữ giấy tờ mua bán. Bên trong ví có khoảng 17.000.000 đồng, một số tiền Yên Nhật (không xác định được tổng số tiền, mệnh giá) và một số giấy tờ tùy thân. Chị Phương A yêu cầu H phải bồi thường 45.000.000 đồng, gồm: 17.000.000 đồng tiền mặt và trị giá chiếc ví nhãn hiệu Chanel là 28.000.000 đồng.

Chiếc ví nhãn hiệu Chanel không đủ căn cứ để định giá.

Tại bản cáo trạng số 191/CT-VKS ngày 31/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Lê Thị H (tức L) về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm sau khi phân tích hành vi của bị cáo, hậu quả vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm b,c khoản 2 Điều 138; Điều 46 khoản 1 điểm l, p; Điều 33, Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Thị H (tức L) từ 42 đến 48 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 14 năm 09 tháng 03 ngày tù của các bản án trước là từ 18 năm 03 tháng 03 ngày tù đến 18 năm 09 tháng 03 ngày tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Khoảng 16h15' ngày 23/4/2017, Lê Thị H đi xe ô tô đến cửa hàng quần áo 40 phố H, phường G, quận H, Hà Nội mục đích để trộm cắp tài sản. Khi vào trong cửa hàng, H phát hiện chị Đỗ Phương A và mẹ đang chuẩn bị đi vào phòng thử đồ và treo túi xách lên móc. Khi bà T lấy điện thoại ra khỏi túi xách làm chiếc ví nhãn hiệu Chanel của chị Phương A lộ ra ngoài. Ngay khi đó H đứng phía sau, lợi dụng mẹ con chị Phương A mãi thử đồ, không để ý đến tài sản của mình, H lấy ví của chị Phương A rồi phủ áo chống nắng lên, đi ra khỏi cửa hàng. Ngay sau đó H mở ví kiểm tra có 17.000.000 đồng. H lấy tiền, vứt ví và đi về Hải Phòng.

Như vậy, hành vi của bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt qui định tại điểm b, c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự.

Về giá trị tài sản: Chị Phương A khai mua chiếc ví nhãn hiệu Chanel tại Paris-Pháp với giá 40.000.000 đồng và không còn giữ giấy tờ mua bán. Ngoài lời khai của chị Phương A, không có chứng cứ nào khác nên không có cơ sở định giá chiếc ví theo lời khai của chị Phương A. Như vậy, chỉ đủ cơ sở xác định giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Phương A là 17.000.000 đồng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác và trật tự an toàn xã hội. Nhân thân bị cáo đã có 07 tiền án về tội cùng loại đều chưa chấp hành hình phạt, trong đó 06 tiền án chưa xóa án tích. Từ năm 2008 đến nay bị cáo không có nghề nghiệp, không có bất cứ nguồn trợ cấp nào, lấy việc trộm cắp tài sản là nguồn sống chính. Vì vậy, cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, khi cá thể hóa hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì khai báo thành khẩn, phạm tội khi đang mang thai.

Dân sự:

Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Đỗ Phương A gồm: 17.000.000 đồng và 01 chiếc ví nhãn hiệu Chanel.

Hiện chị Phương A chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường 17.000.000 đồng tiền mặt và không yêu cầu bồi thường trị giá chiếc ví nhãn hiệu Chanel.

Vì vậy, bị cáo phải bồi thường 17.000.000 đồng theo yêu cầu của chị Phương A.

*** Vì các lẽ trên,**

QUYẾT ĐỊNH

- 1. Tuyên bố: LÊ THỊ H (tức L) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**
- 2. Áp dụng:**

+ điểm b, c khoản 2 Điều 138; Điều 33; điểm l, p khoản 1 Điều 46; Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Các Điều 357; 584; 585; 586; 589 của Bộ luật dân sự.

+ Điều 99, Điều 231, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

3. Hình phạt:

Xử phạt: LÊ THỊ H (tức L) 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

Hình phạt của bản án này tổng hợp với hình phạt 14 (mười bốn) năm 09 (chín) tháng (ba) 03 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” - theo bản án Hình sự sơ thẩm số 110/2017/HSST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Hình phạt chung của hai bản án bị cáo phải chấp hành là **18 (mười tám) năm 03 (ba) tháng 03 (ba) ngày tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam: từ ngày 15/9/2008 đến ngày 24/11/2008; từ ngày 12/4/2010 đến ngày 20/4/2010; từ ngày 03/11/2012 đến ngày 12/11/2012 và từ ngày 08/7/2015 đến ngày 13/7/2015.

4. Dân sự:

Bị cáo phải bồi thường 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng) cho chị Đỗ Phương A.

** Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.*

4. Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm, 850.000đ án phí Dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ H;
- THAQ H;
- CAQ H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hiền Hòa